TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 258/2020/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 30 tháng 9 năm2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Tạ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 24, 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 318/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Chị Đặng Thị P, sinh năm 1990

- Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã Nghĩa P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị P và anh Phạm Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cho anh Phạm Văn Đ trực tiếp nuôi 02 con chung

Phạm Bảo Nam, sinh năm 2011 và Phạm Bảo Long, sinh năm 2014. Chị P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung 2 triệu đồng/tháng kể từ tháng 10/2020 đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị P Thực hiện quyền này.

- Về án phí: Chị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0004886 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Chị P phải nộp tiếp 300.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Thủy